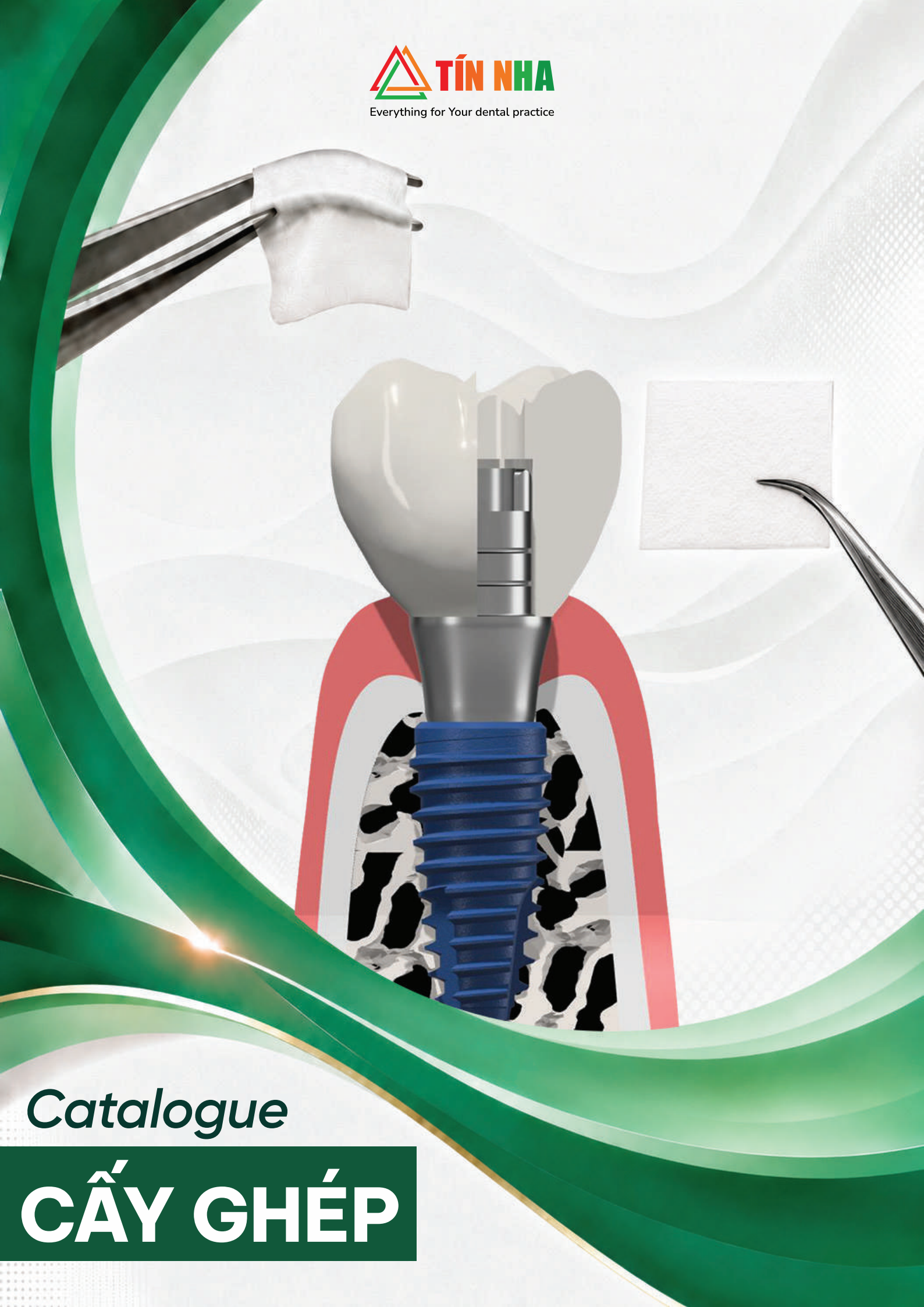




Catalogue

CẤY GHÉP

GIẢI PHÁP VẬT LIỆU CẤY GHÉP

01 GIẢI PHÁP GBR CƠ BẢN



Xương dị loại
Ti-oss



Xương dị loại
Octabone



Màng
Peritonium Mygis



Màng Igen

02 GIẢI PHÁP GBR NÂNG CAO



Xương dị loại
Ubgen



Màng
Pericardium Ubgen



Màng PTFE



Titan Ti-mesh

03 GIẢI PHÁP NÂNG ĐỒ MÔ MỀM



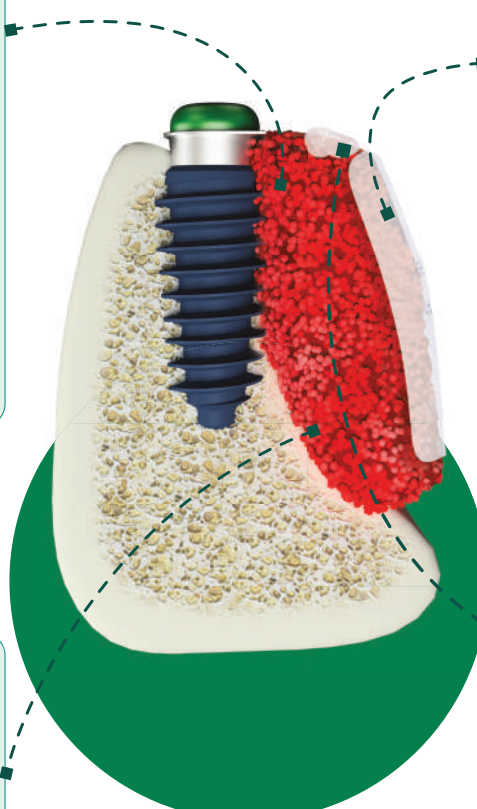
(sắp ra mắt)

Vật liệu ghép mô ABC colla

04 GIẢI PHÁP HỖ TRỢ LÀNH THƯƠNG



Gel Blue M



XƯƠNG DỊ LOẠI TỦY BÒ

📍 Hàn Quốc 🇰🇷



Dùng trong các trường hợp GBR ca đơn giản, nâng đỡ mô mềm với chi phí chỉ từ 515.000đ/ hộp.

MUA 3 TẶNG 1
(áp dụng mua lần đầu)

MUA 5 TẶNG 2

MUA 10 TẶNG 5

MUA 15 TẶNG 8

XƯƠNG TIOSS



Được chiết xuất 100% xương tủy bò không chứa phần xương vỏ



Thúc đẩy tái tạo xương, hiệu quả trong các trường hợp cần độ ổn định cao và duy trì thể tích xương lâu dài.

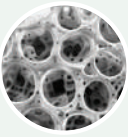
XƯƠNG OCTABONE



Là phiên bản đơn giản hóa của TioSS với chi phí tiết kiệm hơn



Cần thời gian chờ dài, phù hợp GBR khu trú, phạm vi nhỏ.

DẠNG XƯƠNG	LOẠI	KHỐI LƯỢNG	MÃ	GIÁ
 TIOSS Xương dị loại (Bovine)	 Hạt nhỏ (0,2-1mm)	0,25g = 0,45cc	25-0210	1.350.000đ
		0.5g = 0.8cc	05-0210	1.870.000đ
		1g = 1,5cc	10-0210	3.240.000đ
	 Hạt lớn (0,5-1,2mm)	0.25g = 0.6cc	25-0512	1.650.000đ
		0.5g = 1.2cc	05-0512	2.310.000đ
		1g = 2,4cc	10-0512	3.950.000đ
 OCTABONE Xương dị loại (Bovine)	 Hạt nhỏ (0,2-1mm)	0,25g=0,45cc	25-0210	1.150.000đ
	 Hạt lớn (0,5-1,2mm)	0,25g=0,6cc	25-0512	1.450.000đ



Ký hợp đồng ngay - Giá ưu đãi tới 45%



XƯƠNG BÒ GHÉP DỊ LOẠI UBGEN

Ý 



MUA HỘP 6 LỌ

TIẾT KIỆM HƠN ĐẾN

21%



**MUA ĐƠN HÀNG LẺ
20 TRIỆU ĐỒNG**

TẶNG 1

**HỘP XƯƠNG
UBGEN 0,25G**



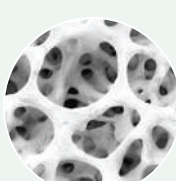
Gồm 2 loại:
xương tủy dùng
trong các ca GBR,
xương vỏ - tủy giúp
nâng đỡ mô mềm và
duy trì lâu tiêu hơn.



Nguyên liệu từ xương đùi bò có cấu
trúc xương chắc nhất



Công nghệ Thermagen xử lý nhiệt kiểm
soát, bảo toàn cấu trúc xốp tự nhiên.

DẠNG SẢN PHẨM	KHỐI LƯỢNG	ĐÓNG GÓI	GIÁ BÁN	MÃ
 Hạt xương vỏ - tủy 0.25-1mm	0,25g	Hộp 1 lọ	1,890,000đ	BMrebone01A
	0,25g	Hộp 6 lọ	8,990,000đ	BMrebone01A6
	0,5g	Hộp 1 lọ	2,350,000đ	BMrebone01B
	0,5g	Hộp 6 lọ	9,750,000đ	BMrebone01B6
 Hạt xương tủy 0.25-1mm	0,25g	Hộp 1 lọ	1,890,000đ	BMrebone01I
	0,25g	Hộp 6 lọ	8,990,000đ	BMrebone01I6
	0,5g	Hộp 1 lọ	2,350,000đ	BMrebone01J
	0,5g	Hộp 6 lọ	9,750,000đ	BMrebone01J6



Ký hợp đồng ngay - Giá ưu đãi tới 43%



MÀNG PERITONIUM MYGIS

📍 **Hàn Quốc** 🇰🇷



Màng Collagen type I
chiết xuất từ phức
mạc heo với cấu trúc
sợi dày đặc, mật độ
cao hơn collagen
thông thường

**MUA 3
TẶNG 1**



Mềm, dễ ôm sát, sử dụng
được 2 mặt



Thời gian tiêu: 3-5 tháng



Phù hợp cho các ca GBR
đơn giản

KÍCH THƯỚC	MÃ	GIÁ
15x20mm	MSCM-1	1.790.000đ
20x30mm	MSCM-3	2.890.000đ



Ký hợp đồng ngay - Giá ưu đãi tới 45%



MÀNG PERICADIUM UBGEN

Ý 



Màng ngoài
tim bò với 2 loại:
Tiêu nhanh
và **tiêu chậm**


MUA 5
TẶNG 1



Độ dày màng: 0,4mm



Dai, độ bền kéo cao,
dùng được cả 2 mặt



Không bám dính vào
găng tay, dụng cụ

MÀNG TIÊU NHANH

MÀNG TIÊU CHẬM

	3-4 tuần	4-6 tháng
 Thời gian tiêu		
 Đặc điểm	Không liên kết chéo, các sợi collagen phân rã nhanh	Có liên kết chéo Cross-link, các sợi collagen liên kết bền vững hơn
 Chỉ định	Khuyết hổng nha chu, khuyết hổng quanh implant, bảo toàn ổ răng sau nhổ, nâng xoang...	Khuyết hổng xương theo chiều đứng khoảng 4mm, nâng xoang, ghép GBR cần thời gian tiêu lâu, tăng sống hàm theo chiều ngang và dọc...

KÍCH THƯỚC	THỜI GIAN TIÊU	MÃ	GIÁ
15x20mm	3-4 tuần	BMFPSHELTER04D	2.450.000đ
25x30mm	3-4 tuần	BMFPSHELTER04E	2.950.000đ
15x20mm	4-6 tháng	BMSPSHELTER05D	2.970.000đ
25x30mm	4-6 tháng	BMSPSHELTER05E	3.550.000đ



Ký hợp đồng ngay - Giá ưu đãi tới 43%



MÀNG KHÔNG TIÊU PTFE

 Hàn Quốc 


**MUA 10
TẶNG 1**


**MUA 5
TẶNG 1**
(áp dụng mua lần đầu)



Kích thước ô lưới
siêu nhỏ $<0,3 \mu\text{m}$,
nhỏ hơn kích thước
nhỏ nhất của
vi khuẩn



Thiết kế 2 mặt: Mặt nhám tiếp xúc với xương,
mặt mềm tiếp xúc với nước



Dễ cắt chỉnh, tháo, cố định với vis,
bone tac, cover screw

MÀNG CÓ KHUNG GIA CỐ

PM1725A
2.640.000đ



17mm x 25mm

PM1224A
2.640.000đ



12mm x 24mm

PM2530A
4.060.000đ



25mm x 30mm

PM2025A
3.580.000đ



20mm x 25mm

PM1424A
2.640.000đ



14mm x 24mm

MÀNG KHÔNG CÓ KHUNG GIA CỐ

PN2025
1.660.000đ



20mm x 25mm

PN2530
1.850.000đ



25mm x 30mm

PN3040
2.100.000đ



30mm x 40mm



MÀNG ĐỊNH HÌNH UỐN SẴN I-GEN

Hàn Quốc 🇰🇷

3.600.000đ/màng

Đã bao gồm 1 screw, 1 cover



Màng titan
tương thích với
nhiều dòng
implant



Đa dạng lựa chọn Healing Abutment và Cover Screw, phù hợp cho phẫu thuật một thì và hai thì



Cần cây vặn hex 1.6 để vặn igen screw



Với 9 thiết kế định hình uốn sẵn, ứng dụng linh hoạt cho mọi ca GBR

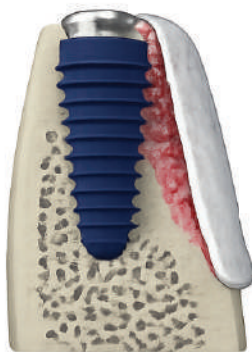
1 ĐẶT IMPLANT

Đặt implant vào vị trí mất răng theo kế hoạch điều trị



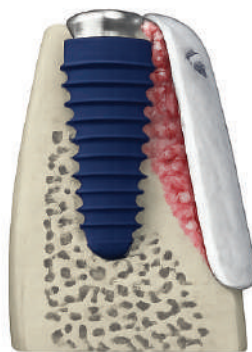
2 ĐẶT MÀNG I-GEN

Cắt màng i-Gen phù hợp với vùng khuyết hổng xương



3 CỐ ĐỊNH MÀNG

Cố định màng i-Gen bằng vít chuyên dụng hoặc healing abutment



4 ĐẶT PHỤC HÌNH

Sau giai đoạn lành thương, tiến hành đặt phục hình trên implant



I-GEN membrane

PL
(chiều dài đến mặt răng 2 bên)

BW
(chiều rộng mặt ngoài)

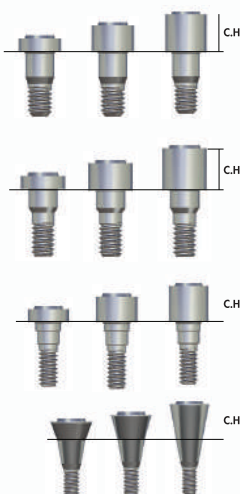
BL
(chiều dài mặt ngoài)

Mã

A1	A2	A3	PL	BW	BL	Mã
			4	9	11	IG1W4509
			4	10	11	IG1W5510
			4	11	11	IG1W6511
			5	9	11	IG2W0918
			6,5	11	11	IG2W1120
			9	13	11	IG2W1323
			5	9	11	IG3W0921
			6,5	11	11	IG3W1125
			9	13	11	IG3W1328

MÀNG ĐỊNH HÌNH UỐN SẴN I-GEN

📍 Hàn Quốc 🇰🇷

I-GEN SCREW	LOẠI	CHIỀU CAO CỔ (MM)	MÃ SẢN PHẨM
	M 2.0	1.0	IA2010
		2.0	IA2020
		3.0	IA2030
	M 1.8	1.0	IA1810
		2.0	IA1820
		3.0	IA1830
	M 1.6	1.0	IA1610
		2.0	IA1620
		3.0	IA1630
	M 1.4	1.5	IA1415
		2.0	IA1420
		3.0	IA1430

1.060.000đ

I-GEN COVER SCREW	LOẠI	CHIỀU CAO CỔ (MM)	MÃ SẢN PHẨM
	Hex	1.0	ICS3510

530.000đ

I-GEN HEALING ABUTMENT	CHIỀU CAO (MM)	MÃ SẢN PHẨM
	2	FHA402
	3	FHA403
	4	FHA404

530.000đ

HAND DRIVER (1.6 HEX)	LOẠI	CHIỀU DÀI (MM)	MÃ SẢN PHẨM
	Short	10	TCMHDSI600

1.680.000đ

GEL LÀNH THƯƠNG BLUE M

Hà Lan 

Mã: OGI15

500.000đ

Mua 5 tặng 1



Đóng gói: 15ml

Cơ chế giải phóng oxy chậm, cung cấp oxy liên tục thúc đẩy quá trình lành thương

Hướng dẫn sử dụng:

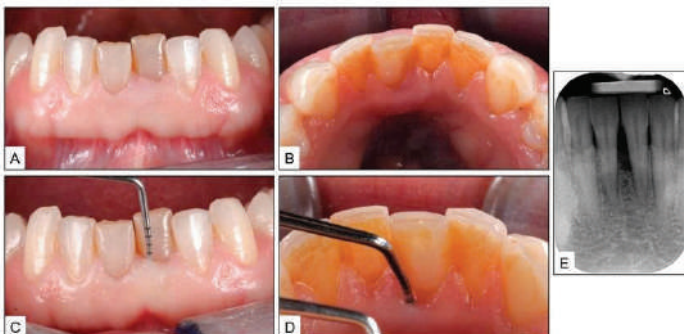
1. Làm sạch vùng bôi
2. Bôi 1ml gel (cỡ một hạt đậu) trực tiếp vào vị trí điều trị
3. Súc miệng hoặc nuốt sau khi dùng (không quá 1 giờ)
4. Dùng tối đa 3 lần/ngày sau khi đánh răng
5. Kết hợp nước súc miệng theo chỉ định nha sĩ



Sử dụng trong các trường hợp viêm quanh Implant, Viêm nha chu, lành thương nhanh chóng sau khi đặt Implant, vết thương hở miệng (sau khi nhổ răng, hóa trị/xạ trị), chảy máu hoặc viêm nướu

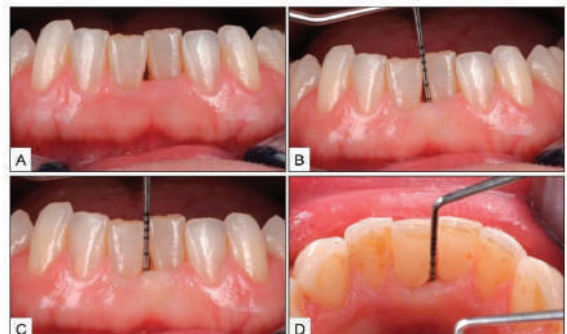


Thành phần: Nước, Rượu, Glycerin, Silica, Natri Saccharin, Natri Perborate, Axit Citric, PEG-32, Sodium Gluconate, Lactoferrin, Xanthan Gum, Cellulose Gum



Viêm nha chu trước điều trị răng #31:

(A, B) bờ nướu viêm với màu xám nhạt; (C, D) độ sâu túi nha chu khi thăm dò gần 7 mm ở mặt môi và mặt lưỡi (E) phim X-quang quanh chóp cho thấy tiêu xương khoảng 50% tại vùng kẽ giữa răng #31 và #41.



Sau 6 tuần điều trị:

(A) mô nướu vùng kẽ giữa răng #31 và #41 khỏe mạnh, không có dấu hiệu viêm trên lâm sàng; (B-D) độ sâu túi nha chu khi thăm dò ≤ 3 mm.



Everything for Your dental practice

Giải pháp toàn diện trong ngành Răng - Hàm - Mặt

Scan để biết thêm
thông tin



 0906.928.369

 saleshcm@tinnha.vn

 tinnha.vn